CÔNG TY TNHH VENUS FURNISHER

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2025/NQ-HĐTV

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 20 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH VENUS FURNISHER

Về việc thay đổi ngành nghề, thay đổi thành viên và tăng vốn điều lệ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020; Căn cứ điều lệ của **CÔNG TY TNHH VENUS FURNISHER**; Căn cứ biên bản họp Hội đồng thành viên ngày 20/8/2025; Căn cứ tình hình hoạt động của công ty.

NGHỊ QUYẾT

Điều 1: Ngành nghề kinh doanh sau khi thay đổi:

STT	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC (Lấy mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với ngành nghề có mã CPC)
1	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	
2	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752	
3	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662	

4	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	- 4620	
5	Bán buôn thực phẩm	4632	
6	Bán buôn đồ uống	4633	
7	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641	
8	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649	
9	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	
10	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669	
11	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Mua bán hàng hóa bách hóa.	4690	
12	Hoạt động tư vấn quản lý	7020	
13	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: hoạt động kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120	
14	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	7212	
15	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh -Ủy thác và nhận	8299	

	ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa		
16	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652	
17	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651	
18	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653	
19	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629	
20	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100	
21	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320	
22	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592	

Điều 2: Thành viên góp vốn sau khi thay đổi:

Tên thành viên	thành	Loại giấy tờ, số, ngày cấp,	Vốn góp		
VICII		cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân ¹	Phần vốn góp ² (<i>bằng số;</i> VNĐ và giá trị		Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn ³

Nếu cột số 5 kê khai Số định danh cá nhân thì không phải kê khai các cột số 6, 7.
² Ghị phần vốn góp của từng thành viên. Giá trị ghi bằng số theo đơn vị VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài,

Có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

ghi bằng số, loại ngoại tệ (nếu có).

Loại tài sản góp vốn bao gồm: Đồng Việt Nam; Ngoại tệ tự do chuyển đối (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ); Vàng; Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật; Tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản).

		tương đương theo đơn vị tiền pước ngoài: bằng số, loại ngoại tệ, nếu có)		
TRẦN THỊ THU HIỀN	căn cước công dân: 074183004018	2.550.000.000 VNĐ	51	Loại tài sản: Đồng Việt Nam
YEOH ZHONG XIANG	Hộ chiếu nước ngoài: A62633793 Ngày cấp 24/12/2024 Nơi cấp: Kelana Jaya	2.450.000.000 VNĐ	49	Loại tài sản: Đồng Việt Nam Số lưọng: 2.450.000.000 đồng

Điều 3: Vốn điều lệ sau khi thay đổi: 5.000.000.000 VNĐ(Năm tỷ đồng).

Điều 4: Giao cho Người đại diện theo pháp luật của công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

 $^{^4}$ - Trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp, thời hạn góp vốn là thời hạn thành viên dự kiến hoàn thành việc góp vốn.

⁻ Trường hợp đăng ký tăng vốn điều lệ, thời hạn góp vốn là thời điểm thành viên hoàn thành việc góp vốn.

Các trường hợp khác ngoài các trường hợp nêu trên, thành viên không kê khai thời hạn góp vốn.
 Trường hợp thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, thành viên có phần vốn góp không thay đổi không bắt buộc phải ký vào phần này.

⁻ Trường hợp đăng ký/thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài thì không cần chữ ký tại phần này.

- Nơi nhận: Như điều 4;
- Phòng ĐKKD TP Hồ Chí Minh (để đăng ký);
- Luu:

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CHỦ TỊCH (Ký và ghi rõ họ tên)

TRẦN THỊ THU HIỀN